**Phụ lục VII**

**ĐỀ CƯƠNG chi tIẾT MÔN HỌC**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-ĐHCNTT, ngày tháng năm của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghệ Thông tin)*

|  |  |
| --- | --- |
| ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM **TRƯỜNG ĐẠI HỌC**  **CÔNG NGHỆ THÔNG TIN -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
|  | *………, ngày …… tháng …… năm ……* |

**ĐỀ CƯƠNG chi tIẾT MÔN HỌC**

(Tiếng Việt hoặc tiếng Anh)

1. Thông tin tổng quát

|  |  |
| --- | --- |
| - Tên môn học: |  |
| + Tiếng Việt |  |
| + Tiếng Anh |  |
| * Mã số môn học: |  |
| - Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  Kiến thức cơ bản  Kiến thức chuyên ngành  Môn học chuyên về kỹ năng chung | Kiến thức cơ sở ngành  Kiến thức khác  Môn học đồ án/luận văn tốt nghiệp |
| - Số tín chỉ: |  |
| Lý thuyết |  |
| Thực hành |  |
| - Môn học tiên quyết/Môn học trước: |  |
| - Môn học song hành: |  |

2. Mô tả môn học

(Vị trí của môn học đối với chương trình đào tạo (CTĐT), những mục đích và nội dung chính yếu của môn học)

3. Tài liệu học tập

(Các giáo trình, tài liệu tham khảo, các phần mềm, không quá 5 cuốn)

Giáo trình:

[1] Tên tác giả (năm xuất bản), Tên giáo trình. Nơi xuất bản: Tên nhà xuất bản

…

Tài liệu khác:

[1] Tên tác giả (năm xuất bản), Tên giáo trình. Nơi xuất bản: Tên nhà xuất bản

…

Phần mềm:

[..] Tên hãng phần mềm (năm phát hành/phiên bản).Tên phần mềm**.**

**…**

4. Mục tiêu môn học

(Các mục tiêu tổng quát của môn học, thể hiện sự liên quan với các chuẩn đầu ra (X.x.x) của CTĐT và trình độ năng lực (TĐNL)được phân bổ cho môn học)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu**  **(Gx) (1)** | **Mô tả mục tiêu**  **(2)** | **CĐR của môn học**  **(X.x.x) (3)** | **TĐNL**  **(4)** |
| G1 |  | X.x.x |  |
| … |  |
| G2 |  | X.x.x |  |
| … |  |
| G3 |  | X.x.x |  |
| … |  |
| … |  |  |  |

(1): Ký hiệu mục tiêu của môn học.

(2): Mô tả các mục tiêu bao gồm các động từ chủ động, các chủ đề CĐR (X.x.x) và bối cảnh áp dụng tổng quát

(3), (4): Ký hiệu CĐR của CTĐT và TĐNL tương ứng được phân bổ cho môn học.

5. Chuẩn đầu ra môn học

(Các mục cụ thể hay CĐR của môn học và mức độ giảng dạy I, T, U)

| **CĐR (X.x)**  **(1)** | **Mô tả CĐR**  **(2)** | **Mức độ giảng dạy (I, T, U)**  **(3)** |
| --- | --- | --- |
| G1.1 |  |  |
| … |  |  |
| G1.1 |  |  |
| … |  |  |
| Gx.x |  |  |
| … |  |  |

(1): Ký hiệu CĐR của môn học

(2): Mô tả CĐR, bao gồm các động từ chủ động, các chủ đề CĐR ở cấp độ 4 (X.x.x.x) và bối cảnh áp dụng cụ thể.

(3): I (Introduce): giới thiệu; T (Teach): dạy; U (Utilize): sử dụng

6. Đánh giá môn học

(các thành phần, các bài đánh giá, các tiêu chí đánh giá, chuẩn đánh giá, và tỷ lệ đánh giá, thể hiện sự tương quan với các CĐR của môn học)

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Thành phần đánh giá (1)** | **Bài đánh giá (Ax.x)**  **(2)** | **CĐR môn học (G.x.x) (3)** | **Tỷ lệ %**  **(4)** |
| A1. Đánh giá quá trình | A1.1 |  |  |
| A1.2 |  |  |
| … |  |  |
| A2. Đánh giá giữa kỳ | A2.1 |  |  |
| … |  |  |
| A3. Đánh giá cuối kỳ | A3.1 |  |  |
| … |  |  |

(1): các thành phần đánh giá của môn học.

(2): các bài đánh giá

(3): các CĐR được đánh giá.

(4): tiêu chí đánh giá.

(5): chuẩn đánh giá

(6): tỷ lệ điểm của các bài đánh giá trong tổng điểm môn học.

7. Kế hoạch giảng dạy chi tiết: các nội dung giảng dạy theo buổi học, thể hiện sự tương quan với các CĐR của môn học, các hoạt động dạy và học (ở lớp, ở nhà) và các bài đánh giá của môn học).

**Lý thuyết**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/Buổi học**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **CĐR môn học**  **(3)** | **Hoạt động dạy**  **và học**  **(4)** | **Bài đánh giá**  **(5)** |
| 1 | **Chương I:**   * 1. ….   2. …   … | Gx.x  … | Dạy: …  Học ở lớp: …  Học ở nhà: … | Ax.x  … |
| … |  |  |  |  |

(1): Thông tin về tuần/buổi học.

(2): Liệt kê nội dung giảng dạy theo chương, mục

(3): Liệt kê CĐR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x),

(4): Liệt kê các hoạt động dạy và học (ở lớp, ở nhà), bao gồm đọc trước tài liệu (nếu có yêu cầu)

(5): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ghi ký hiệu Ax.x)

**Thực hành**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tuần/Buổi học (1)** | **Nội dung**  **(2)** | **CĐR môn học**  **(3)** | **Hoạt động dạy**  **và học (4)** | **Bài**  **đánh giá (5)** |
| … | Bài thực hành 1: … | Gx.x  … | Dạy: …  Học ở lớp: …  Học ở nhà: … | Ax.x  … |
| … |  |  |  |  |

(1): Thông tin về tuần/buổi học.

(2): Liệt kê nội dung thực hành theo bài thực hành

(3): Liệt kê CĐR liên quan của môn học (ghi ký hiệu Gx.x),

(4): Liệt kê các hoạt động dạy và học (ở lớp, ở nhà), bao gồm đọc trước tài liệu (nếu có yêu cầu)

(5): Liệt kê các bài đánh giá liên quan (ghi ký hiệu Ax.x)

8. Quy định của môn học

(Các quy định của môn học (nếu có), thí dụ: sinh viên không nộp bài tập và các báo cáo đúng hạn, được coi như không nộp bài; sinh viên vắng 2 buổi thực hành trở lên, không được phép dự thi cuối kỳ …)

9. Phụ trách môn học

- Khoa/Bộ môn:

- Địa chỉ và email liên hệ:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Trưởng Bộ môn *(Ký, ghi rõ họ tên)* |  |  | *......., ngày ... tháng ... năm .....*Trưởng Khoa *(Ký, ghi rõ họ tên)* |